

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-PT

Ngày: 05/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

Với thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Tân

Ông Nguyễn Xuân Trường

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hà- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Q Trung- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương.

Ngày 05/4/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/TLPT-HS ngày 09/3/2021, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án Hình sự sơ thẩm số 98/2020/HS-ST ngày 21/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo kháng cáo:

1. Dương Thanh H, sinh năm 1978 tại khu dân cư Đ, phường V, thành phố L, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Khu dân cư Đ, phường V, thành phố L, tỉnh Hải Dương; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; con ông Dương Đức H và bà Nguyễn Thị C; có vợ Trần Thị D và có 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 20 ngày 23-6-1995 của Tòa án nhân dân huyện L (nay là thành phố L) xử phạt Dương Thanh H 24 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 tháng về tội “Cướp tài sản”; ngày 26-9-2005 H thi hành xong 50.000đ án phí dân sự;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Thu M – Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1996 tại khu dân cư V, phường Đ, thành phố L, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Khu dân cư V, phường Đ, thành phố L, tỉnh Hải Dương; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Nguyễn Văn V và bà Vũ Thị L; Tiền án: không; Tiền sự: Quyết định số 206 ngày 30-5-2016 của Công an thị xã L (nay là thành phố L) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh nhau (Q chưa chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính); Nhân thân: Quyết định số 184

ngày 02-03-2018 công an thị xã L (nay là thành phố L) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”. Ngày 15-3-2018 Q đã chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án.

Các bị cáo không kháng cáo: Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn N, Nguyễn Đức Tr, Nguyễn Ngọc A, Ngô Quang D, Lê Văn V, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn M, Đoàn Văn H, Nguyễn Văn B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 17-03-2020, khi Dương Thanh H đang ở nhà tại khu dân cư V, phường Đ, thành phố L, tỉnh Hải Dương thì Nguyễn Ngọc T (là cháu họ H) sang nhà chơi, ngồi uống nước. Một lúc sau thì có thêm Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn Q và Nguyễn Văn Th đến ngồi uống nước cùng. Trong khi ngồi uống nước, nói chuyện thì T, Th, N, B và Q rủ nhau mượn phòng bếp nhà H để đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “Lôc”. H đồng ý và đưa cho Nguyễn Ngọc T bộ bài tú lơ khơ 52 quân để Th, N, B, Q và T đánh bạc với nhau. Cách thức: sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, mỗi ván chia đều cho 05 người chơi mỗi người 10 quân bài. Khi chơi quy định quân 2 là quân bài to nhất, quân 3 là quân bài bé nhất, ván bài đầu tiên ai có quân bài ba bích thì được đánh trước, ván tiếp theo ai nhất chia bài thì được đánh trước. Khi có người đánh hết số bài trên tay thì người đó thắng và kết thúc ván bài. Những người chơi còn lại căn cứ vào số bài còn lại để tính số tiền phải trả cho người thắng, mỗi lá bài tương ứng với số tiền là 10.000đ. Trong quá trình chơi khi có người hết bài mà người nào chưa đánh được quân bài nào trên tay thì gọi là bị “cháy” và phải mất cho người thắng số tiền là 100.000đ. Trong ván bài nếu ai được “sảnh”, tức là bộ gồm các quân bài có thứ tự liên tiếp, độ dài của “sảnh” gồm ba lá bài liên tiếp trở lên, mức độ sát phạt như sau: Ăn trắng là có “sảnh” 10 quân bài, tứ quý 2 và năm đôi, ai được ăn trắng trong ván bài thì mỗi người chơi còn lại phải mất 100.000đ. Th, N, B, Q, T đánh bạc với nhau được khoảng 20 phút sau thì có Nguyễn Văn M, Lê Văn V và Ngô Quang D đi đến nhà H chơi sau đó đi xuống bếp thấy T, Q, N, B và Th đang đánh bạc nên các đối tượng Th, N, B, Q, T, M, V, D cùng rủ nhau chuyển sang đánh bạc sát phạt bằng tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa. M đi lên phòng khách thì H đưa cho 01 chiếc kéo để cắt quân vị, nhưng khi đi xuống bếp M thấy có sẵn 04 quân vị ở nền nhà nên nhặt lấy đồng thời lấy 01 bát, 01 đĩa sứ mọi người đang sử dụng gạt tàn thuốc lá mang ra để các đối tượng đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa. Cách thức: người cầm cái cho bốn quân vị hình tròn vào đĩa rồi úp chiếc bát lên và xóc, những người chơi đặt cửa chẵn hoặc cửa lẻ, cửa chẵn là khi có 04 hoặc 02 quân vị cùng một mặt (cùng màu trắng hoặc cùng màu xanh), cửa lẻ khi có 03 quân vị cùng một mặt, người chơi đoán đúng thì được số tiền bằng số tiền đã đặt cửa do người cầm cái trả, ngược lại nếu đoán

không đúng thì phải trả số tiền đã đặt cửa cho người cầm cái. Số tiền đặt cửa của mỗi người chơi thấp nhất 50.000đ/ván, không quy định cụ thể tiền đặt cửa cao nhất. Khi các đối tượng chơi được một lúc sau thì có thêm Nguyễn Đức Tr, Nguyễn Văn Nh, Đoàn Văn H và Nguyễn Việt Tr, sinh năm 1993, trú tại: khu dân cư V, phường Đ đến và Tr, Nh, H tham gia đánh bạc cùng với T, Q, N, B, Th, M, D và V. Khoảng 10 phút sau khi hết tiền thì Nguyễn Văn, Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn B đi về. Trước khi đánh bạc Nguyễn Ngọc T vay của D, Th, H số tiền 5.000.000đ. Trong lúc đang đánh bạc Nguyễn Văn Q vay của Dương Thanh H số tiền 5.000.000đ nên sau đó, khi Tr hỏi vay H 5.000.000đ, do thắng bạc Q đã đưa số tiền trên cho Tr để sử dụng vào việc đánh bạc (sau khi thắng bạc, Tr trả H số tiền 5.000.000đ, sau đó H cất giấu vào ngăn kéo bên phải của kệ tivi). Khi bắt đầu tham gia đánh bạc Nguyễn Văn Q, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Văn M, Ngô Quang D, Lê Văn V và Đoàn Văn H mỗi người bỏ ra 100.000đ và Nguyễn Văn N bỏ ra 50.000đ để đóng tiền hồ cho Dương Thanh H. Các đối tượng đánh bạc đến 00 giờ 10 phút ngày 18-03-2020 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L kiểm tra phát hiện. Khi được yêu cầu mở cửa thì các đối tượng đã bỏ chạy khỏi vị trí đánh bạc, cầm tiền và cất giấu tại một số vị trí trong nhà của H. Lực lượng công an đã thu giữ 5.000.000đ trong gói, 1.450.000đ dưới chiếu tại phòng ngủ của con gái H, 650.000đ dưới gầm kệ tivi; 5.000.000đ trong ngăn kéo bên phải kệ tivi. Các đối tượng còn tự nguyện giao nộp số tiền sử dụng vào việc đánh bạc, cụ thể là: Nguyễn Đức Tr giao nộp 520.000đ; Nguyễn Văn Nh giao nộp 1.310.000đ, Đoàn Văn H giao nộp 265.000đ, Nguyễn Ngọc T giao nộp 40.000đ, Ngô Quang D giao nộp số tiền 2.750.000đ. Trước khi tham gia đánh bạc Nguyễn Văn Q sử dụng số tiền 6.000.000đ (mang 1.000.000đ và vay của H 5.000.000đ, sau khi thắng bạc đưa cho Tr vì Tr hỏi vay H; đến lúc bị bắt Q thắng bạc và cất giấu số tiền 5.000.000đ trong gói tại phòng ngủ của con gái H); Nguyễn Đức Tr sử dụng số tiền 5.970.000đ (mang đi 970.000đ và vay của H 5.000.000đ do Q đưa cho), Nguyễn Ngọc T sử dụng số tiền 5.140.000đ (mang đi 140.000đ, vay của H 5.000.000đ, sau khi thắng bạc đưa cho Q vì Q hỏi vay H), Ngô Quang D sử dụng 2.400.000đ; Lê Văn V sử dụng 2.340.000đ; Nguyễn Văn Nh sử dụng 1.210.000đ; Nguyễn Văn M sử dụng 300.000đ; Đoàn Văn H sử dụng 265.000đ; Nguyễn Văn B sử dụng 150.000đ; Nguyễn Văn Th sử dụng 90.000đ; Nguyễn Văn N sử dụng 50.000đ vào việc đánh bạc.

Bản án Hình sự sơ thẩm số 98/2020/HS-ST ngày 21/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Hải Dương đã áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Thanh H 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Gá bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 21 (hai mươi một) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, quyết định về hình phạt bổ sung, về án phí, vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/12/2020 bị cáo Dương Thanh H và bị cáo Nguyễn Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương sau khi phân tích tính chất hành vi, vai trò, các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo, xác định tại cấp phúc thẩm bị cáo H có xuất trình 01 biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị mắc bệnh hiểm nghèo. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, xử phạt bị cáo 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Q đã thành khẩn khai báo. Tuy nhiên bị cáo đã 2 lần bị xử phạt hành chính, trong đó quyết định xử phạt hành chính năm 2016 bị cáo chưa thi hành nên xác định bị cáo có 01 tiền sự. Bị cáo là người giữ vai trò tích cực trong vụ án, nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 21 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Thanh H có quan điểm: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo H khai nhận đã đồng ý dùng nhà của mình để cho các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn N, Nguyễn Đức Tr, Nguyễn Ngọc T, Ngô Quang D, Lê Văn V, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn M, Đoàn Văn H, Nguyễn Văn B cùng tham gia đánh bạc và có thu tiền hồ là 650.000đ. Nguyễn Văn Q khai nhận có cùng với 10 bị cáo trên tham gia đánh bạc tại nhà H. Tổng số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc là 25.535.000đ. Do vậy Dương Thanh H bị cấp sơ thẩm truy tố và xét xử về tội “ Gá bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, Nguyễn Văn Q bị truy tố và xét xử về tội “ Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

2.1 Đối với bị cáo Dương Thanh H : Trong vụ án này bị cáo H phạm một tội độc lập. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có bổ đề là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng huân chương nên Tòa án cấp sơ thẩm đã cho bị cáo được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s

khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật. Do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về nhân thân mặc dù năm 1995 bị cáo bị xét xử về tội “ Cướp tài sản” nhưng đã được xóa án tích nên được xác định là người chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, hiện sức khỏe yếu do đang bị mắc bệnh hiểm nghèo (HIV giai đoạn 3), do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị mắc bệnh hiểm nghèo, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2.2 Đối với bị cáo Nguyễn Văn Q là người giữ vai trò chính, có nhân thân xấu (đã có tiền sự), ngày 30/5/2016 bị Công an thị xã L (Nay là thành phố L) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, tuy nhiên bị cáo chưa chấp hành quyết định này, do vậy bị cáo chưa được xóa tiền sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 21 tháng tù là phù hợp. Căn cứ khoản 2 Điều 2 của nghị quyết số 02/2018/NQ-H ĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Bị cáo H kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Q kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Thanh H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 98/2020/HS-ST ngày 21/12/2020 của Toà án nhân dân thành phố L, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo Dương Thanh H như sau.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Thanh H 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “ Gá bạc”.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Văn Đức, thành phố L giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách (*trường hợp người được án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự*). Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên

thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo H.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 98/2020/HS-ST ngày 21/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Q như sau.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn Q 21 (hai mươi một) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 15.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo Dương Thanh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND TP L;
- VKSND TP L;
- Công an TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền